



hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Q được ly hôn với chị Nguyễn Thị Phương V.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Đỗ Nguyễn Anh N sinh ngày 22/02/2017, Đỗ Q sinh ngày 19/7/2018 và cháu Đỗ Nguyễn Anh T sinh ngày 03/02/2020. Khi ly hôn, anh Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu Đỗ Nguyễn Anh N và Đỗ Nguyễn Anh T, giao cho chị V nuôi cháu Đỗ Q. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, anh Đỗ Công Q có nguyện vọng nuôi cả ba cháu Đỗ Nguyễn Anh N, Đỗ Q và Đỗ Nguyễn Anh T, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Phương V phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn, nhưng chị Nguyễn Thị Phương V không có văn bản trình bày ý kiến. Tòa án đã tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị Nguyễn Thị Phương V vắng mặt không có lý do.

**\* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị xử cho anh Đỗ Công Q được ly hôn chị Nguyễn Thị Phương V.

Về con chung: Giao ba cháu Đỗ Nguyễn Anh N, Đỗ Q và Đỗ Nguyễn Anh T cho anh Đỗ Công Q nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Phương V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đỗ Công Q chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Thủ tục tố tụng:** Anh Đỗ Công Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn chị Nguyễn Thị Phương V và tranh chấp về nuôi con, nên xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo Phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng chị Nguyễn Thị Phương V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đỗ Công Q và chị Nguyễn Thị Phương V đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Ủy ban nhân phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật. Theo anh Q trình bày do chị V nợ nần nhiều lần, số tiền rất lớn, anh Q cũng đã có lần tha thứ cho chị V nhưng chị V vẫn tiếp tục nợ nần, dẫn đến anh Q hết niềm tin vào chị V, vợ chồng thường xuyên xung đột cãi vã. Từ tháng 4/2022 đến nay anh Q và chị V đã sống ly thân, anh Q không còn tình cảm với chị V. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của anh Q và chị V tại nơi cư trú, được biết: Vợ chồng anh Q chị V thường xuyên xảy ra xung đột cãi vã do chị V nợ nần nhiều lần. Chị Nguyễn Thị Phương V trong quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến trình bày, không tham gia tất cả các phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, chứng tỏ chị Nguyễn Thị Phương V bỏ mặc tình trạng hôn nhân của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Q và chị V đã trầm trọng, tình cảm giữa anh Q và chị V không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Đỗ Công Q được ly hôn chị Nguyễn Thị Phương V như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

**[3] Về nuôi con:** Anh Đỗ Công Q và chị Nguyễn Thị Phương V có ba con chung là Đỗ Nguyễn Anh N sinh ngày 22/02/2017, Đỗ Q sinh ngày 19/7/2018 và cháu Đỗ Nguyễn Anh T sinh ngày 03/02/2020. Ly hôn, anh Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba con và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Anh Đỗ Công Q cung cấp mức thu nhập bình quân là 15.000.000 đồng/tháng, với công việc quản lý điều hành vận tải Công ty TNHH MTV Xuân Thanh, có chỗ ở ổn định đảm bảo cho các con sinh hoạt học hành. Vì vậy, cần giao 03 cháu là Đỗ Nguyễn Anh N, Đỗ Q và Đỗ Nguyễn Anh T cho anh Đỗ Công Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Nguyễn Thị Phương V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Phương V có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

**[4] Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] **Về án phí:** Anh Đỗ Công Q chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đỗ Công Q ly hôn chị Nguyễn Thị Phương V (*ĐKKH số 150/01-2017 ngày 28/9/2017*).

**2. Về con chung:** Giao 03 cháu là Đỗ Nguyễn Anh N sinh ngày 22/02/2017, Đỗ Q sinh ngày 19/7/2018 và cháu Đỗ Nguyễn Anh T sinh ngày 03/02/2020 cho anh Đỗ Công Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Phương V không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Anh Đỗ Công Q chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000505 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà. Anh Đỗ Công Q đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND Phường 1, TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Quỳnh Châu**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Trúc Mai Nguyễn Cửu Hưng**

**Đoàn Thị Quỳnh Châu**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử  
tòa**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên**

**Phùng Hải Thủy Lương Thị Thùy Dương**

**Đoàn Thị Quỳnh Châu**

